

Số: 68 /2021/QĐST-HNGĐ

Yên Lập, ngày 07 tháng 6 năm 2021.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 94/2021/TLST- HNGĐ ngày 26 tháng 5 năm 2021 giữa:

Nguyên đơn: Chị Đinh Thị T, sinh năm 1988.

Địa chỉ: Khu Đại Phú, xã Mỹ Lương, huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ.

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn C, sinh năm 1982.

Địa chỉ: Khu 6, xã Mỹ Lung, huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, khoản 1, 2 Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 31 tháng 5 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 31 tháng 5 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Đinh Thị T và anh Nguyễn Văn C.
2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Chị Đinh Thị T được trực tiếp nuôi dưỡng con chung Đinh T Kh, sinh ngày 08/5/2012. Anh Nguyễn Văn C được trực tiếp nuôi dưỡng con chung Nguyễn Thị Q, sinh ngày 25/5/2008, kể từ khi ly hôn đến khi con đã thành niên, không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con chung. Chị Đinh Thị T và anh Nguyễn Văn C có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung. Chị Đinh Thị T và anh Nguyễn Văn C cùng các thành viên gia đình không được cản trở.

Về tài sản chung; công nợ và công sức: Chị Đinh Thị T và anh Nguyễn Văn C đều xác định không có, nên đều thỏa thuận không đề nghị Tòa án xem xét, nên Tòa án không giải quyết.

Về án phí: Chị Đinh Thị T tự nguyện chịu cả 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Nhưng được trừ vào số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí mà chị T đã nộp tại biên lai số AA/2020/0004555 ngày 26/5/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ. Chị Đinh Thị T được trả lại 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Yên Lập;
- Chi cục THADS huyện Yên Lập;
- UBND xã Mỹ Lương;
- Lưu văn phòng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Hà T Nghị